

Bản án số:07/2019/HS-PT
Ngày:16-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đình Thông

Bà Trương Thị Lệ Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông: Lê Quang Phiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 157/2018/TLPT-HS ngày 27/12/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29 tháng 10 năm 1977; Quê quán: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Nguyễn Văn N; Sinh năm 1945 (đã mất); Con bà: Hà Thị T; Sinh năm 1952 (đã mất); Anh chị em ruột có bốn người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 03 đứa, đứa lớn sinh năm 2008, đứa bé nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 30/8/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào thời gian trước tết Nguyên đán năm 2018, Lê Hữu G gặp Nguyễn Văn H đi mua chó tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và G đã chủ động xin số điện

thoại của H. Để thực hiện hành vi bắt trộm chó, Lê Hữu G đã mua một bộ kích điện, để kích điện và tự làm một dây thông lòng bằng sắt gắn lại với bộ kích điện (súng bắn điện tự chế), rồi gắn súng bắn điện lên xe mô tô bằng hệ thống dây điện để nối với nguồn điện ắc quy của xe mô tô và rủ Trần Văn N cùng thực hiện, N đồng ý. Sau khi đồng ý cùng Lê Hữu G thực hiện hành vi phạm tội, Nhân chuẩn bị 01 con dao; 01 chiếc bình xịt hơi cay để chống trả khi bị quần chúng nhân dân phát hiện, đuổi bắt. Do biết được Nguyễn Văn H là người thu mua chó, nên Lê Hữu G liên hệ với Nguyễn Văn H rồi cùng với Trần Văn N đưa các dụng cụ nói trên và quần áo đến để ở nhà Nguyễn Văn H, đồng thời nhờ Nguyễn Văn H chuẩn bị xăng để đổ vào xe mô tô, băng dính để quấn miệng chó và bao tải để đựng chó và thanh toán với nhau sau khi bắt trộm được chó đưa về bán cho Nguyễn Văn H.

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 55 phút ngày 28/8/2018 đến 01 giờ 45 phút ngày 29/8/2018, Lê Hữu G và Trần Văn N đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 38X1-086.19 có gắn súng bắn điện tự chế thực hiện hành vi trộm cắp 05 (năm) con chó của chị Nguyễn Thị H, ở xã C; anh Trần Công T, ở xã C; ông Nguyễn Xuân H, ở Thị trấn C; anh Chu Văn V, ở xã C, thuộc huyện C và một người bị hại không xác định được ở xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh với tổng trọng lượng 75 kg (*bảy mươi lăm ki lô gam*) trị giá 4.125.000 đồng (*bốn triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), đưa về bán cho Nguyễn Văn H được 2.625.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), nhưng chưa thanh toán tiền thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên phát hiện, bắt giữ.

Trong vụ án này Lê Hữu G là người chủ mưu khởi xướng, vừa là người thực hành tích cực; Nguyễn Văn H người đồng phạm giúp sức trong việc tiêu thụ và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội; Trần Văn N đồng phạm với vai trò thực hành.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện C đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn trắng- đen, số khung CY70541, số máy 708601, biển kiểm soát 38X1-086.19 mang tên chủ sở hữu Lê Hữu H, trú tại: Thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Bố đẻ của bị cáo Lê Hữu G); 01 (một) bộ dụng cụ súng bắn điện tự chế có đầu mũi bằng dây thông lòng vòng tròn, được đấu nối bằng dây điện với bình ắc quy xe mô tô, thu của Lê Hữu G; 01 (một) con dao bằng kim loại mũi nhọn, cán màu đen dài 18cm, lưỡi dao màu trắng sáng dài 59cm, điểm rộng nhất 6,2cm, thu của Trần Văn N; 01 (một) chiếc bình hình trụ, bên ngoài quấn băng dính màu đen, dài 11,5cm, dưới đáy bình có ghi dòng chữ số “2014.06.06, 2017.06.05”, thu của Trần Văn N; 02 (hai) bao tải màu xanh, nhãn hiệu con cò, trên bao tải có nhiều lỗ thủng, thu của Lê Hữu G và Trần Văn N; 01 (một) cuộn băng dính hình tròn, màu đen, thu của Lê Hữu G; 01 (một) chiếc lồng sắt hình hộp, chữ nhật có kích thước 107cm x 77cm x 44cm, thu của Nguyễn Văn H; 01 (một) chiếc cân bàn, nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 150kg, thu của Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số seri 355127074802747, bên trong có gắn sim số 0986947149 thu của Nguyễn Văn

H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh, số seri 356676059523297, bên trong có gắn sim số 0987031363, thu của Lê Hữu G; 05 (năm) con chó đánh số ký hiệu từ 01 đến 05, trong đó các con chó có số ký hiệu 01, 02, 04, 05 đã trả lại cho các bị hại anh Nguyễn Xuân H, chị Nguyễn Thị H, anh Chu Văn V, anh Trần Công T. Đối với con chó có số ký hiệu 03 do không tìm được người bị hại, quá trình nuôi dưỡng tại Công an huyện bị chết nên đã thành lập hội đồng tiến hành tiêu hủy. Còn các vật chứng khác chưa xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi 04 con chó mà các bị cáo trộm cắp và đã trả lại cho người bị hại, nay anh Nguyễn Xuân H, chị Nguyễn Thị H, anh Chu Văn V không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Riêng anh Trần Công T do trước khi nhận lại chó do chó đã bị chết nên anh Trần Công T yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá con chó bị mất trộm là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra các bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường cho anh Trần Công T số tiền 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), trong đó mỗi bị cáo bồi thường 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*), nay anh T không có yêu cầu gì thêm.

Với hành vi phạm tội trên, Tại bản án số: 29/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lê Hữu G, Nguyễn Văn H, Trần Văn N phạm tội **“trộm cắp tài sản”**

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, 2 điều 47 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Hữu G **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2018; Phạt bị cáo Nguyễn Văn H **07** (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2018; Phạt bị cáo Trần Văn N **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2018.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 27/11/2018 bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Bị cáo trình bày ý kiến và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, theo đó bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 22-11-2018 của TAND huyện C quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Bị cáo Nguyễn Văn H tuy không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng là người giúp sức trong việc tiêu thụ và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội.

[2.2] Xét về nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án. Tuy nhiên trong các quá trình xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và đã nhận tiền bồi thường. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo còn là người trực tiếp thờ cúng liệt sỹ. Vì vậy, cấp phúc thẩm xét thấy cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về làm ăn, giúp đỡ gia đình là cũng đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

[3] Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu Án phí, lệ phí Tòa án bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015

Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa bản án sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện C về phần hình phạt.

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, 2

điều 47 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 30/8/2018

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền Bùi Đình Thông

Bùi Văn Lam

